TÒA ÁNNHÂN DÂN
HUYỆN NHƯ XUÂN
TỈNH TH HÓA
Bản án số: 11/2018/HS-ST
Ngày 18;19-04-2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ XUÂN – TỈNH TH HÓA

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Ngô Công Tuấn
Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Xuân Ký;
2. Ông Bùi Văn Tinh;

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Như Xuân, tỉnh Th Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân: ông Lê Anh Ngọc - Kiểm sát Viên.

Ngày 18 và 19 tháng 04 năm 2018 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Như Xuân, tỉnh Th Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình S thụ lý số: 08/2018/HSST ngày 26 tháng 03 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Chí Th. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 02/09/1986; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Khu phố 3, thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân, tỉnh Th Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Con ông Nguyễn Văn Ch và bà Trịnh Thị K; Có vợ là: Viên Thị N và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2012, nhất sinh năm 2015; Tiền S: 01 lần, tiền án: không; Ngày 10/10/2017, bị UBND TT Yên Cát xử lý hành chính bằng biện pháp giáo dục tại thị trấn biện pháp quản lý tại gia đình về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy" trong thời hạn là 03 tháng, kể từ ngày 10/10/2017 đến 10/01/2018 (đã chấp hành xong); bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ ngày 26/12/2017, tạm giam ngày 29/12/2017 tại trại tạm giam Công an tỉnh Th Hóa cho đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 26/12/2017, Nguyễn Chí Th, Sinh năm 1986, trú tại khu phố 3, thị Trấn Yên Cát, Như Xuân, Th Hóa, điều khiển xe ô tô nhãn hiệu CHERVOLET AVEO, BKS 36A – 266.23, màu nâu đi gặp người bạn. Khi Th

điều khiển xe đến thôn 8, xã Xuân Hòa, Như Xuân, tỉnh Th Hóa, khu vực gần đối diện quán cà phê, ngay cạnh đường Hồ Chí Minh; Th dừng xe ở ngoài đường đi bộ khoảng 15m thì đến nhà người phụ nữ tên là S để hỏi mua ma túy với số tiền 500.000 đồng, S cầm tiền lật chiếc gối ở đầu giường lấy 01 cục nhỏ hêrôin đưa cho Th. Sau khi mua được hêrôin Th bỏ vào trong túi áo ấm bên trái đang mặc trên người và điều khiển xe ô tô đi về nơi ở của mình để sử dụng, khi về đến đoạn đường Hồ Chí Minh, gần cầu chui, thuộc địa phận thôn Lúng, thị Trấn Yên Cát, huyện Như Xuân, Th Hóa, Th dừng xe để đi vệ sinh thì bị công an huyện Như Xuân kiểm tra, phát hiện và thu giữ toàn bộ số ma túy của Th. Tổ công tác đã tiến hành bắt giữ đối tượng và niêm phong tang vật.

Từ căn cứ nêu trên ngày 26/12/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Xuân đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 02/LKX – CANX khám xét nơi ở, đồ vật của Hà Thị S. Kết quả khám xét không phát hiện bất cứ tài liệu đồ vật gì có liên quan.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Xuân đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 13 ngày 26/12/2017 đối với số tang vật thu giữ nói trên. Tại Kết luận giám định số 154/MT-PC54 ngày 27/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình S Công an tỉnh Th Hóa kết luận: Chất bột màu trắng ngà trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng trọng lượng là 0,159g loại: Hêrôin.

Quá trình điều tra, Nguyễn Chí Th khai nhận về nguồn gốc số ma túy mà Th đã có là do mua của Hà Thị S tại thôn 8, xã Xuân Hòa, huyện Như Xuân, tỉnh Th Hóa, việc mua bán giữa Th và S có một người đàn Ông khoảng 35 tuổi chứng kiến S việc, nhưng Th không biết người đàn Ông đó là ai ở đâu; Hà Thị S không công nhận đã bán ma túy cho Th, cơ quan cảnh sát điều tra cũng tiến hành khám xét nơi ở của Hà Thị S nhưng không thu giữ được gì, nên không có căn cứ để xử lý hình S đối với Hà Thị S. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu CHERVOLET AVEO, BKS 36A – 266.23 màu nâu mà Th dùng để đi mua ma túy về sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe này là tài sản hợp pháp của gia đình bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội, do đó cơ quan CSĐT không tiến hành thu giữ chiếc xe nói trên.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-KSĐT-MT ngày 22/03/2018 của Viện trưởng VKS huyện Như Xuân đã truy tố bị cáo Nguyễn Chí Th, về tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*** theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình S năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo. Kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015; Điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH13 ngày 20/6/2017. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí Th phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí Th mức án từ 12 đến 18 tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam.

Áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS 2015 làm hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Phạt bổ sung từ 5 đến 8 triệu. Xử lý vật chứng và Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì. Lời nói sau cùng bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng S khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Như Xuân, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy đinh của Bộ luật tố tụng hình S. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, cùng với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 26/12/2017, Nguyễn Chí Th đã có hành vi cất giấu để sử dụng 0,159 gam chất Ma túy, loại Hêrôin. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Chí Th đã đủ yếu tố cấu thành tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*** theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình S năm 2015.

[2] Xét về tính chất, mức độ hành vi, hậu quả thấy rằng: Hành vi của bị cáo Tùng là nguy hiểm, bị xã hội lên án, phẫn nộ. Xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an trên địa bàn, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần xử lý nghiêm minh để cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật đồng thời để giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Chí Th đã có 01 tiền S về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy" và bị"xử lý hành chính bằng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc". Lẽ ra sau lần vi phạm trước bị cáo phải nhận thức được lỗi lầm của mình để cố gắng cải tạo trở thành người có ích cho xã hội, nhưng với bản chất coi thường pháp luật bị cáo lại tiếp tục cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Nên cần thiết phải cách ly bị cáo Th ra khỏi xã hội một thời gian mới có tính chất giáo dục răn đe bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Mặt khác, khi lượng hình cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là: Số lượng Heroine ít, quá trình điều tra và tại phiên tòa

thành khẩn khai báo được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Nên cũng cần xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được tính khoan hồng của pháp luật.

[4] Xét về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, sống phụ thuộc vào gia đình và bị cáo thuộc đối tượng nghiện ma túy. Vì vậy, HĐXX xét thấy không cần thiết áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS 2015 làm hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng: Đối với 01 phong bì hoàn mẫu giám định do phòng kỹ thuật hình S Công an tỉnh Th Hóa phát hành được dán kín, niêm phong là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với người phụ nữ tên là Hà Thị S mà Th khai là đã bán ma túy cho Th do Th không chứng minh được và S không công công nhận là đã bán ma túy cho Th, mặt khác qua khám xét cơ quan chức năng cũng không thu giữ được gì tại nơi ở của Hà Thị S nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xác minh, làm rõ. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH13 ngày 20/6/2017; điểm p khoản 1 Điều 46 và Điều 33 BLHS 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2011.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Chí Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Chí Th 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 26/12/2017.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS 1999; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015. Tịch thu để tiêu hủy 01 phong bì hoàn mẫu giám định do phòng kỹ thuật hình S Công an tỉnh Th Hóa phát hành được dán kín, niêm phong theo biên bản giao nhận ngày 27/03/2018 giữa Công an huyện Như Xuân và Chi cục thi hành án dân S huyện Như Xuân.

Về phần án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Áp dụng khoản 2 điều 136 BLTTHS 2015; Điều 6, 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Nguyễn Chí Th phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Trường hợp bản án, quyết định được Thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân S, người được thi hành án dân S, người phải thi hành án dân S có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân S. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân S.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo tại phiên tòa. Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Như Xuân;
- Công an huyện Như Xuân;
- THA DS huyện Như Xuân;
- TAND tỉnh Th Hóa;
- Sở tư pháp tỉnh Th Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Ngô Công Tuấn